TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 81/2024/HNGĐ – ST
Ngày: 30 - 8 -2024
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà
Các Hội thẩm nhân dân: bà Võ Thị Ngọc và ông Trần Đức Hòa
- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tường Vi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước không tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 117/2024/TLST- HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: chị Đặng Thị K, sinh năm 1994
Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng
-*Bị đơn*: anh Lý Phúc C, sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn 5, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.
(Nguyên đơn có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/6/2024 và trong quá trình thụ lý vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lý Phúc C tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước theo giấy đăng ký kết hôn số 97/2018, ngày 19/12/2018. Trong thời gian chung sống vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng. Do mâu thuẫn nên chị và anh C đã sống ly thân hơn 06 tháng nay. Nay chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, không thể kéo dài hôn nhân thêm được nữa. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Phúc C.

Về con chung: Chị và anh C có 03 người con chung, họ tên là Lý Văn K sinh ngày 17/11/2015, Lý Thị Diệu N sinh ngày 28/7/2018, Lý Văn T sinh ngày 15/4/2020. Từ khi chị và anh C sống ly thân đến nay thì chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các con chung, anh C không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, chị có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 cháu Khang, Nhi, Tài.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lý Phúc C trình bày: Anh và chị K tự nguyện chung sống từ năm 2015, đến ngày 19/12/2018 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, trong quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn, anh chị sống ly thân từ tháng 9 năm 2023 cho đến nay, khi sống ly thân không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Hiện nay chị K yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý, lý do các con chung của anh và chị K còn nhỏ.

Về con chung: Anh và chị K có 03 người con chung, họ tên là Lý Văn K sinh ngày 17/11/2015, Lý Thị Diệu N sinh ngày 28/7/2018, Lý Văn T sinh ngày 15/4/2020. Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn thì tôi muốn nuôi 03 con chung cho đến khi đủ 18 tuổi.

Anh làm nghề nông và ở cùng với cha mẹ ruột của anh, cha mẹ ruột anh có 01 hecta điều, anh phụ giúp cha mẹ anh làm 01hecta điều này; anh không có nhà ở riêng mà ở nhà của cha mẹ anh; anh có mấy sào cà phê thu nhập khoảng 10.000.000đ (mười triệu đồng) trên 01 năm, ngoài ra, anh không có nghề nghiệp, không có thu nhập nào khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh C trình bày: Anh và chị K sống ly thân khoảng tháng 8 năm 2023 cho đến nay, nguyên nhân ly thân là do vợ chồng không tin tưởng nhau về tình cảm, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát lẫn nhau. Anh không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì trong vụ án này. Về con chung: Hiện nay, anh C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Lý Văn K sinh ngày 17/11/2015 và Lý Thị Diệu N sinh ngày 28/7/2018. Đối với cháu Lý Văn K hiện nay anh C đã đón cháu Khang về ở cùng anh được khoảng 10 ngày nay; còn hai cháu: Lý Thị Diệu N và Lý Văn T đang do chị K trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Theo đơn khởi kiện của chị Đặng Thị K yêu cầu được ly hôn với anh Lý Phúc C có nơi cư trú tại thôn 5, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Chị K và anh C chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là quan hệ tranh chấp về ly hôn. Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định vụ án hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn chị K xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị K yêu cầu ly hôn với anh Lý Phúc C, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị K và anh C chung sống có đăng ký kết hôn ngày 19/12/2018 tại UBND xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước theo quy định pháp luật. Trong thời gian chung sống do vợ chồng không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có sự tin tưởng nhau về tình cảm, anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát, chị K và anh C đã sống ly thân một khoảng thời gian. Trong thời gian sống ly thân chị K và anh C không có sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, dẫn đến hôn nhân không đạt được mục đích. Như vậy, chị K và anh C đã có sự vi phạm về nghĩa vụ của người vợ, người chồng đối với nhau; cụ thể: không còn sự thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ, chung sống với nhau. Đối chiếu với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xét thấy hôn nhân giữa chị K và anh C lâm vào tình trạng trầm trọng, hôn nhân không đạt được mục đích, nay chị K yêu cầu ly hôn với anh C. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị K và anh C có ba người con chung, họ tên là Lý Văn K sinh ngày 17/11/2015, Lý Thị Diệu N sinh ngày 28/7/2018, Lý Văn T sinh ngày 15/4/2020. Chị K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung cháu K, N và T. Bị đơn anh C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 03 cháu K, N, T. Theo bản tự khai cháu Lý Văn K trình bày cháu có nguyện vọng được ở với mẹ Đặng Thi K, tuy nhiên nếu bố Lý Phúc C muốn được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu thì cháu cũng đồng ý. Xét thấy, từ khi chị K và anh C sống ly thân thì chị K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 03 cháu K, N, T; mặt khác cháu N và cháu T còn nhỏ cần có sự chăm sóc chu đáo của người mẹ cũng như đảm bảo sự ổn định cho các cháu nên cần giao cháu N và cháu T cho chị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Khang cho anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản và nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Đương sự phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56; Điều 81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 28; Điều 35;Điều 147; Điều 131 Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án ngày 30/12/2016.

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị K. Chị Đặng Thị K được ly hôn với anh Lý Phúc C.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 97/2018, đăng ký ngày 19/12/2018 của Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước không còn hiệu lực khi Bản án hôn nhân gia đình về việc ly hôn của anh chị có hiệu lực pháp luật.

2.Về con chung: Giao cháu Lý Văn K, sinh ngày 17/11/2015 cho anh Lý Phúc C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao cháu Lý Thị Diệu N sinh ngày 28/7/2018 và Lý Văn T sinh ngày 15/4/2020 cho chị Đặng Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

3.Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

4.Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

5.Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn chị Đặng Thị K phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp trước là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009265, ngày 18/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi Nhận:
- TAND tỉnh Bình phước;
- VKSND h. Bù Đăng;
- CC THADS h. Bù Đăng;
- UBND xã (thị trấn);
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Thị Thu Hà